

Số:75/KH-THVC

Liên Minh, ngày 12 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

Năm học 2025 - 2026 là năm học đặc biệt khi thực hiện chủ trương chính quyền địa phương 2 cấp và nhiều quyết sách của Trung ương và Bộ chính trị về giáo dục và đào tạo như Nghị quyết 71 -NQ/TW ngày 22/8 NQ của BCT, về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo...tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 29/NQ-TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Quán triệt các nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, thực hiện các văn bản chỉ đạo của ngành, căn cứ tình hình thực tế địa phương, trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 -2025, trường Tiểu học Văn Cao xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 như sau:

Phần I

CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Các văn bản chỉ đạo

Căn cứ công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông (GDPT) năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, GDPT và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Hướng dẫn số 775/HD-SGDĐT ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 863/SGDĐT-VP ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 927/HD-SGDĐT ngày 25/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025- 2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 336/BHXH-QLT ngày 21 tháng 8 năm 20225 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện BHYT học sinh, sinh viên năm học 2025 – 2026;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025; điều kiện thực tế của trường Tiểu học Tiểu học Văn Cao.

II. Đặc điểm tình hình nhà trường

1. Thực trạng năm học 2025-2026

a) Số học sinh, lớp

STT	Khối	Số lớp	Số học sinh	Số HS hoà nhập	Ghi chú
1	Khối 1	6	205	1	
2	Khối 2	6	189	1	
3	Khối 3	5	198	1	
4	Khối 4	5	188		
5	Khối 5	5	185	1	
	Tổng số	27	965	4	

b) Đội ngũ:

Tổng số có 44 cán bộ giáo viên nhân viên:

Stt	Đội ngũ		Số lượng	Trình độ			Đảng viên	G Ghi chú
				ĐH	CĐ	TC		
1	CBQL		3	3	0	0	3	
2	GV	VH	27	27	0	0	23	
3		Chuyên	11	10	1	0	3	
4	Nhân viên		3	1	1	1	2	
Tổng số			44	41		1	31	

Số giáo viên đứng lớp 38 GV/27 lớp đạt tỷ lệ: 1,40 GV/lớp

Giáo viên chuyên 11: 01 GV Âm nhạc, 02 GV Mĩ thuật, 03 GV Thể dục, 02 GV Tin học và 3 GV Tiếng Anh.

Nhân viên 03 đ/c: 01 Thư viện; 01 Kế toán; 01 Y tế.

c) Cơ sở vật chất

Tổng số phòng học 27 phòng, phòng chức năng 13 (phòng Tin học- 02, phòng Hội đồng, phòng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, phòng Y tế - 02, phòng truyền thống Đội, phòng Thư viện, phòng Thiết bị, phòng Bảo vệ- 02, phòng Kho - 02).

Có tổng số 40 máy tính trong đó 35 máy dành cho học sinh, 5 máy cho QL,VP; 1 máy Phòng chức năng. Có 3 máy chiếu ; 3 máy in ; 2 máy điều hòa (VP). Có 28 tivi (trong đó 27 tivi 55 in, 01 tivi dưới 55 in)

Đủ bàn ghế học sinh (bàn 2 chỗ ghế 1 chỗ) đảm bảo quy cách phù hợp với học sinh tiểu học.

Nhà trường có khu vệ sinh ngoài trời xây dựng riêng biệt cho GV, HS. Tổng diện tích 2 khu vệ sinh dành cho GV rộng 25,8 m². Khu vệ sinh chung dành cho HS đảm bảo vệ sinh..

Có khu để xe cho GV và HS tổng diện tích 266m²

Hạ tầng công nghệ thông tin, máy tính được kết nối Internet, camera an ninh để truy cập thông tin, phục vụ giảng dạy, bảo vệ an ninh nhà trường. Cán bộ, giáo viên, nhân viên cơ bản ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc.

2. Môi trường bên trong

a) Điểm mạnh

Đội ngũ cán bộ, giáo viên cơ bản đủ về số lượng và đạt yêu cầu về trình độ năng lực để thực hiện đổi mới giáo dục tiểu học, các hoạt động giáo dục đã đi vào nền nếp ổn định, chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh đã được nâng lên.

Đội ngũ cán bộ giáo viên trình độ đại học và đang học đại học, ý thức và trách nhiệm cao trong công việc.

HS của nhà trường ngoan hiếu học rất tích cực trong các hoạt động giáo dục và trải nghiệm. Từ nhà đến trường không xa nên rất thuận lợi trong việc đi học.

Cơ sở vật chất trường học cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, cảnh quan môi trường ngày càng khang trang sạch đẹp hơn.

Nhà trường có truyền thống đoàn kết tương trợ trong công việc và trong cuộc sống cùng nhau chung sức vượt qua khó khăn.

b) Điểm yếu

Số lượng HS có khiếm khuyết về trí tuệ... vận động nhiều 04 HS ảnh hưởng rất lớn đến việc giảng dạy và GD của GVCN các lớp.

Một bộ phận giáo viên chưa bắt kịp với yêu cầu. Năng lực Tin học của GV, nhân viên đáp ứng chưa tốt được yêu cầu đổi mới của công việc.

Cơ sở vật chất của nhà trường do xây dựng đã lâu nên xuống cấp và có những hạng mục độ an toàn không cao.

3. Môi trường bên ngoài

a) Điểm mạnh

Đây là năm thực hiện nhiều quyết sách của Trung ương và Bộ chính trị về giáo dục và đào tạo như Nghị quyết 71 -NQ/TW ngày 22/8 NQ của BCT, về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trong những năm tới.

Đây là năm tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã Liên Minh nhiệm kỳ 2025-2030, các ban ngành, đoàn thể và nhân dân tiếp tục quan tâm phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Cấp uỷ, HĐND, UBND của xã tiếp tục xây dựng và thực hiện nghị quyết chuyên đề về giáo dục ở địa phương về “ **Xây dựng và bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá đất và người Liên Minh và trong những năm tiếp theo**” .

Tình hình kinh tế, chính trị xã hội ổn định và ngày càng phát triển, khu công nghiệp Bảo Minh phát huy hiệu quả, truyền thống hiếu học tiếp tục được phát huy.

b) Điểm yếu

Kinh phí đầu tư trang thiết, đồ dùng bị phục vụ cho đổi mới chương GDPT 2018 rất hạn chế chưa đáp ứng được với yêu cầu của chuyên môn.

Kinh tế địa phương chủ yếu thuần nông, thu nhập của người lao động không ổn định do tình hình chính trị thế giới có nhiều bất ổn nên việc vận động tài trợ của phụ huynh nhân dân còn hạn chế, công tác khuyến học tuy có chuyển biến song vẫn gặp nhiều khó khăn. Một bộ phận phụ huynh chưa sát sao đến giáo dục con em.

Các yêu cầu về đổi mới giáo dục thì cao nhưng điều kiện đáp ứng của địa phương còn chưa theo kịp.

III. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

1. Các cuộc vận động và phong trào thi đua

Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD-ĐT tỉnh Nam Định và Phòng GD&ĐT Vụ Bản, nhà trường đã triển khai đầy đủ, sâu rộng nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua do các cấp phát động. Kết quả: 100% cán bộ giáo viên

đã thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

Cán bộ giáo viên có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng thể hiện được nhân cách nhà giáo, không có hiện tượng giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

2. Công tác phổ cập:

Số lớp: 27 lớp

Số HS: 929 học sinh;

Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1.

Tỷ lệ trẻ 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

*** Đạt PCGDTHĐĐT mức 3.**

3. Chất lượng giáo dục toàn diện.

*** Học sinh**

Hoàn thành chương trình lớp học: 763/765 (có 1 học sinh diện phổ cập và 1 học sinh diện khuyết tật chưa hoàn thành chương trình lớp học)

Hoàn thành chương trình Tiểu học: 164/164 đạt 100%

Đạt danh hiệu học sinh Xuất sắc: 429/930 đạt 46,12 %

Đạt danh hiệu học sinh Tiêu biểu: 313/930 đạt 33,6 %.

Kết quả các cuộc thi:

+ Hùng biện tiếng Anh cấp huyện đạt 5 giải trong đó có: 2 giải Ba và 3 giải khuyến khích

+Thi viết chữ đúng và đẹp cấp huyện có 62 giải, trong đó 5 giải Nhất; 10 giải Nhì; 25 giải Ba và 22 giải khuyến khích

+ Thi Trạng nguyên Tiếng Việt cấp tỉnh đạt 52 giải, trong đó có 3 giải Nhất, 6 giải Nhì, 21 giải Ba và 22 giải Khuyến khích

+ Thi thể dục thể thao cấp huyện đạt 1 giải Nhất, 2 giải Nhì, 1 giải Ba và 3 giải Khuyến

***Giáo viên:**

+ Thi GVG các cấp: Có 1 cô giáo được Sở Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen đạt giải Nhì môn Tiếng Anh trong Hội thi Giáo viên giỏi cấp tỉnh. Có 7 cô giáo được Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận Giáo viên giỏi cấp huyện trong đó có 1 giải Nhất, 3 giải Nhì, 3 giải Ba.

+ Thi TDTT cán bộ và giáo viên nhà trường đạt giải Ba toàn đoàn.

4. Kết quả thi đua cuối năm:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ cấp Tiểu học: Trường xếp thứ 3/18 trường trong toàn huyện và được đánh giá Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.

Phần II

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 – 2026

I. Những nhiệm vụ trọng tâm

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; và Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về sửa đổi bổ sung một số nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu xây dựng kế hoạch tuyển dụng, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả.

5. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chú trọng công tác phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên

tiên trong công tác dạy học.

II. Những nhiệm vụ cụ thể:

1. Nhiệm vụ 1: Thực hiện chương trình giáo dục

a) Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Năm học 2025 – 2026 là năm học tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) và Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về sửa đổi bổ sung một số nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đối với lớp 1;2; 3; 4 và lớp 5.

b) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp, thích ứng việc phòng, chống dịch bệnh, thiên tai (nếu dịch xảy ra tại địa phương).

* **Chỉ tiêu:** Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy có nhiều kịch bản để có thể linh hoạt, chủ động chuyển trạng thái phù hợp, thích ứng với tình hình cụ thể.

100% giáo viên biết và khai thác triệt để các học liệu điện tử trong quá trình giảng dạy cho phù hợp.

*** Giải pháp:**

Căn cứ vào Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo.

Dựa trên điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương, tiến hành xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy với nhiều kịch bản (dạy học trực tiếp, dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp kết hợp với dạy học trực tuyến) để chuyển trạng thái phù hợp, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của trường, của địa phương đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học.

Nhà trường căn cứ kế hoạch môn học do các tổ đề xuất để xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, xác định mức độ ưu tiên đối với khối, lớp, môn học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, điều kiện nhà trường, các khối, lớp, điều kiện hỗ trợ của phụ huynh và khả năng học tập của học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung hình thức phù hợp điều kiện thực tế trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí... cho học sinh; tổ chức ăn trưa bán trú bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh theo quy định.

c) Thực hiện Chương trình GDPT 2018

* **Chỉ tiêu:** 100% các lớp thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Thực hiện nghiêm túc các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc quy định tại CTGDPT 2018 gồm: Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Hoạt động trải nghiệm; Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương ở cấp tiểu học theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm và dạy học các môn học theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của học sinh tiểu học.

*** Giải pháp:**

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, Các khối xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và tổ chức dạy học các lớp theo quy định.

Căn cứ danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học ban hành theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT.

Thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học.

Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày gồm: Các hoạt động luyện tập củng cố để hoàn thành nội dung học tập theo mục tiêu CTGDPT 2018 và bồi dưỡng phát triển năng khiếu, năng lực, phẩm chất cho học sinh; Các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; nguyện vọng của cha mẹ học sinh; Tổ chức bán trú.

Giáo viên dạy các môn học:

Xây dựng kế hoạch cá nhân, soạn giáo án (kế hoạch bài dạy/kế hoạch tổ chức hoạt động) chi tiết đối với tất cả các tiết học trước khi lên lớp hoặc tổ chức các hoạt động giáo dục.

Làm đồ dùng dạy học và sử dụng có hiệu quả đồ dùng, phương tiện dạy học, khai thác và sử dụng hợp lý các học liệu điện tử, sách giáo viên, sách giáo khoa và các tài liệu bổ trợ.

Xây dựng kịch bản chi tiết đối với hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính thức trong ngày; Ghi nhật ký dạy học, hoạt động giáo dục để có cơ sở tổ chức hội thảo chuyên đề, góp ý điều chỉnh sách giáo khoa và điều chỉnh, bổ sung giáo án trong các năm học tiếp theo.

Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo quy định tại Điều 14 của Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 ban hành Điều lệ trường tiểu học.

d) Tổ chức đề xuất lựa chọn sách giáo khoa

Tổ chức thực hiện việc nghiên cứu, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa các khối lớp và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học theo quy định, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ SGK cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ SGK để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ SGK, không để học sinh nào bị thiếu SGK trước khi vào năm học mới.

e) Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

2. Tiếp tục đánh giá học sinh tiểu học

a) Chỉ tiêu

100% HS tiểu học được đánh giá đúng theo quy định.

b) Giải pháp

Học sinh được đánh giá theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT;

Thực hiện việc đánh giá học sinh đảm bảo thực chất, hiệu quả; Tiếp tục hỗ trợ, tập huấn nâng cao năng lực cho GV về đánh giá HS tiểu học.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tổ chức khảo sát học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực nhằm điều chỉnh công tác quản lý và công tác dạy học.

Cuối năm học tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện đánh giá theo TT 27.

c) Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục.

* **Chỉ tiêu:** 100% các GV thực hiện đổi mới PPDH, kết hợp các hình thức giáo dục một cách linh hoạt, hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là giảm tỉ lệ HS chưa hoàn thành.

Xây dựng kịch bản dạy học để ứng phó khi tình hình dịch bệnh xảy ra

*** Biện pháp:**

Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh

Việc phối hợp đa dạng các phương pháp và hình thức dạy học trong toàn bộ quá trình dạy học là phương hướng quan trọng để phát huy tính tích cực và nâng cao chất lượng dạy học. Việc sử dụng phương pháp dạy học gắn chặt với các hình thức tổ chức dạy học. Tùy theo mục tiêu, nội dung, đối tượng và điều kiện cụ thể mà có những hình thức tổ chức thích hợp như: học cá nhân, học nhóm; học trong lớp, học ở ngoài lớp... Cần chuẩn bị tốt về phương pháp đối với các giờ thực hành để đảm bảo yêu cầu rèn luyện kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, nâng cao hứng thú cho học sinh.

Cần sử dụng đủ và hiệu quả các thiết bị dạy học môn học tối thiểu đã qui định. Có thể sử dụng các đồ dùng dạy học tự làm nếu xét thấy cần thiết với nội dung học và phù hợp với đối tượng học sinh. Tích cực vận dụng CNTT trong dạy học.

Dạy học thông qua tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập, giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không thụ động tiếp thu những tri thức được sắp

đặt sẵn. Giáo viên là người tổ chức và chỉ đạo học sinh tiến hành các hoạt động học tập phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn...

Chú trọng rèn luyện cho học sinh biết khai thác sách giáo khoa và các tài liệu học tập, biết cách tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi và phát hiện kiến thức mới... Định hướng cho học sinh cách tư duy như phân tích, tổng hợp, đặc biệt hoá, khái quát hóa, tương tự, quy lạ về quen... để dần hình thành và phát triển tiềm năng sáng tạo.

Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học cho các góc học tập, sử dụng hiệu quả góc học tập môn học. Căn cứ vào nội dung chương trình giảng dạy, tổ nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch làm đồ dùng thiết bị dạy học để giúp học sinh dễ hiểu bài, nhớ bài lâu hơn, phát huy năng lực nhận thức, khả năng tư duy, khả năng quan sát và hứng thú với môn học hơn. Chú trọng đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu bài học trong suốt tiến trình dạy học thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập (đánh giá lớp học). Chú trọng phát triển kỹ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau của học sinh với nhiều hình thức như theo lời giải/đáp án mẫu, theo hướng dẫn, hoặc tự xác định tiêu chí để có thể phê phán, tìm được nguyên nhân và nêu cách sửa chữa các sai sót (tạo điều kiện để học sinh tự bộc lộ, tự thể hiện, tự đánh giá).

Đối với mỗi chủ đề dạy học, mỗi bài học, tiết học, giáo viên chú trọng thiết kế và triển khai các hoạt động dạy học cả trong và ngoài nhà trường theo hướng tối đa hóa cơ hội trải nghiệm thực tiễn cho học sinh, gắn dạy học với thực tiễn cuộc sống hàng ngày của các em.

Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội ở địa phương, phụ huynh và cộng đồng nhằm tiếp tục đổi mới không gian lớp học, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học trong nhà trường, tham gia các hoạt động giáo dục học sinh.

Vận dụng linh hoạt phương pháp “Bàn tay nặn bột” (PP-BTNB) trong dạy học; xây dựng, hoàn thiện các chủ đề, bài dạy áp dụng PP-BTNB; tổ chức các giờ học tự nhiên, sinh động, học sinh được tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị.

Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; Tổ chức hiệu quả việc lưu giữ và trưng bày sản phẩm học sinh.

Tổ chức tốt học Stem và trưng bày sản phẩm với mỗi lớp.

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh.

Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn thân thiện, chất lượng và bình đẳng.

Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục về quyền và bổn phận của trẻ em, bình đẳng giới; phòng tránh đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống dịch bệnh, phòng chống bệnh truyền nhiễm...

Đẩy mạnh việc đưa các tiết dạy ra ngoài không gian lớp học giúp học sinh hình thành những biểu tượng rõ ràng về thế giới xung quanh, tạo xúc cảm với thiên nhiên qua đó giáo dục tình cảm thái độ với môi trường rèn luyện các kỹ năng sống cho học sinh, hình thành thói quen tương tác hỗ trợ lẫn nhau. Dạy học ngoài không gian lớp học còn là điều kiện cho học sinh bộc lộ cá tính, năng khiếu, sở trường. Trên cơ sở đó, giáo viên có thể chỉnh lý lại cách dạy và cách giáo dục, đăng kí và xây dựng kế hoạch các tiết dạy ngoài không gian lớp học với tổ khối trưởng và BGH nhà trường.

Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông,...

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả tại thư viện và phát triển văn hóa đọc cho HS; triển khai nhân rộng mô hình Thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của từng trường.

Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến phù hợp với điều kiện của nhà trường và tình hình thực tế địa phương; đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng, hiệu quả nội dung dạy học theo quy định, phù hợp với kỹ năng của giáo viên, khả năng lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi của học sinh. Công nhận kết quả dạy và học trực tuyến dựa trên cơ sở đánh giá chính xác, khách quan kết quả học tập của học sinh và theo các quy định của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh

Chỉ đạo tốt dạy và học 2 buổi / ngày trong điều kiện an toàn dịch bệnh

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp đảm bảo mỗi ngày không quá 7 tiết , mỗi tiết học 35 phút, 9; 10 buổi/tuần.

Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học theo kế hoạch giáo dục. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia

các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Đảm bảo các điều kiện về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục.

d) Nâng cao chất lượng dạy học Tin học và Ngoại ngữ

Chỉ tiêu

100% các lớp thực hiện dạy Tin học, Ngoại ngữ theo quy định.

Dạy Tiếng Anh cho HS từ lớp 1,2, dạy Tin học cho HS từ lớp 1.

Giải pháp

Thực hiện hiệu quả việc dạy học Tin học và Tiếng Anh để chuẩn bị tốt cho học sinh kỹ năng để trở thành công dân toàn cầu, góp phần tích cực đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo điều kiện để hội nhập với khu vực và quốc tế. Tăng cường công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực để thực hiện dạy học Tin học và Tiếng Anh đạt kết quả tốt.

Dạy học Tin học

Trang bị máy tính, bảo dưỡng phòng máy thường xuyên. Tập huấn chuyên môn giáo viên để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học theo yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục dưới hình thức dự án học tập, câu lạc bộ có nội dung Tin học (STEM) để học sinh được tiếp cận, vận dụng kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin vào giải quyết các tình huống, yêu cầu trong thực tế học tập và cuộc sống.

Dạy học tiếng Anh:

Tăng cường việc dạy Tiếng Anh lớp 3, 4, 5 đảm bảo học sinh được học 4 tiết/tuần; Tăng cường dạy chương trình làm quen với Tiếng Anh lớp 1, 2 đảm bảo đủ thời lượng 2 tiết/tuần và phối hợp với trung tâm tiếng Anh được Sở GD-ĐT cấp phép dạy Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài trong cả năm học dựa trên sự đồng thuận của học sinh, phụ huynh học sinh và điều kiện đảm bảo về giáo viên, cơ sở vật chất.

Đảm bảo việc dạy đủ 4 kỹ năng Nghe - Nói - Đọc - Viết trong mỗi bài học, đặc biệt chú trọng đến việc phát âm chuẩn để thực hành kỹ năng Nghe - Nói đúng, tận dụng việc khai thác tối đa hiệu quả phòng học tiếng nâng cao khả năng Nghe - Nói cho học sinh.

Tạo điều kiện để giáo viên tiếng Anh các trường giao lưu, trao đổi, học hỏi giáo viên tiếng Anh bản xứ để tăng cường năng lực Tiếng Anh và phương pháp sư phạm.

Tích cực hưởng ứng tham gia các hội thi, các phong trào, hoạt động trong lĩnh vực ngoại ngữ. Căn cứ vào điều kiện thực tế, các trường nghiên cứu tổ chức: CLB hát, nói ngoại ngữ,.....Ngày hội ngoại ngữtạo cơ hội giao lưu sử dụng ngoại ngữ cho học sinh và giáo viên.

e) Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Chỉ tiêu: Phần đầu 100% trẻ có hoàn cảnh khó khăn được đi học và 100% trẻ khuyết tật ra lớp được giáo dục hòa nhập, được đánh giá và được đảm bảo chế độ, chính sách theo quy định của Nhà nước.

Giải pháp

Trường hiện có 4 HS khuyết tật

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn theo Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT và trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục trẻ người khuyết tật.

Tăng cường tuyên truyền cho giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, giúp các em hòa nhập và thêm yêu cuộc sống.

Các lớp có học sinh khuyết tật chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập phù hợp, thiết thực để đảm bảo hiệu quả, chất lượng giáo dục học sinh khuyết tật. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại **Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009**.

Tham mưu với UBND xã để cấp giấy chứng nhận cho học sinh khuyết tật đảm bảo đúng thời điểm quy định.

f) Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Chỉ tiêu

Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp hiệu quả, thiết thực, phù hợp với HS .

Giải pháp

Căn cứ vào điều kiện thực tế, nếu điều kiện cho phép tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm phù hợp với điều kiện của địa phương; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp, giáo dục tinh thần yêu nước, yêu thiên nhiên, trân trọng di sản văn hoá dân tộc; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ứng phó kịp thời dịch Covid 19 và các dịch bệnh khác theo mùa, chú trọng việc cho HS làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, nhi đồng Hồ Chí Minh với công tác giáo dục của nhà trường. Nâng cao chất lượng giáo dục thẩm mỹ cho học sinh thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động tập thể, tổ chức các hoạt động vẽ tranh theo chủ đề môi trường, các hoạt động văn nghệ cấp trường, cấp huyện.

Các lớp thành lập và duy trì tốt các hoạt động của Hội đồng tự quản, xây dựng được nội quy lớp học thật gần gũi, cụ thể, sát với học sinh lớp và do học sinh xây dựng nên. Phát huy tinh thần trách nhiệm, sự sáng tạo của học sinh trong Hội đồng tự quản lớp, trường. Tổ chức giao lưu Hội đồng tự quản giữa các lớp trong trường. Cụ thể hóa 5 điều Bác Hồ dạy bằng những việc làm gần gũi, phù hợp với mỗi lứa tuổi học sinh. Giáo viên chủ nhiệm lớp cần thường xuyên lắng nghe những tâm sự, những ý kiến hồn nhiên của trẻ thơ thông qua hòm thư “Điều em muốn nói” để chia sẻ những buồn vui cùng các em. Giáo viên chủ nhiệm phải biết được tâm sự của các em trên hòm thư đó hàng tuần và nghiên cứu các nội dung mà các em chia sẻ để đưa vào nội dung sinh hoạt lớp.

Xây dựng nền nếp xếp hàng ra vào lớp, mặc đồng phục vào các ngày, đội mũ theo quy định vào những ngày tập trung đầu tuần, lễ lớn, tập thể dục, hoạt động tập thể ngoài giờ lên lớp.

Tiếp tục thực hiện và duy trì nền nếp hát đầu giờ, giữa giờ, thuộc các bài hát truyền thống, Quốc ca, Đội ca trong khi chào cờ thực hiện tập thể dục, võ thuật, võ nhạc và múa hát tập thể theo đặc điểm lứa tuổi và sở thích của học sinh tiểu học.

Tổ chức cho học sinh tham gia tìm hiểu lịch sử của địa phương qua các tài liệu và hiện vật trong nhà văn hóa xã.

Tổ chức thi văn nghệ, thi kể chuyện về Bác Hồ, về anh bộ đội cụ Hồ, ngày hội STEM, Giao lưu phát triển năng lực học sinh, CLB toán tuổi thơ... giữa các khối lớp vào các buổi sinh hoạt tập thể, chào cờ đầu tuần ...

Các lớp đăng kí chăm sóc cây xanh, bồn hoa cây cảnh của nhà trường...

Phối hợp với hội phụ huynh dự kiến tổ chức cho học sinh tham gia tìm hiểu : Làng Nhất Giáp (quê nhạc sĩ Văn Cao) ; khu tưởng niệm liệt sĩ Nguyễn Phúc...

Tăng cường tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động các Câu lạc bộ, chú trọng tổ chức các Câu lạc bộ môn học, giải Toán bằng tiếng Anh....

2. Nhiệm vụ 2: Điều kiện đảm bảo đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Chỉ tiêu:

100 % HS có đủ bộ đồ dùng thiết bị cá nhân; 100% các lớp có tivi, kết nối mạng Internet.

100% CBQL, GV được đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GV theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Chỉ tiêu đánh giá chuẩn HT, PHT theo TT 14/2018: 3/3 xếp Tốt đạt 100%

Chỉ tiêu đánh giá CNNGV theo TT 20/2018

Xếp loại	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
Số Lượng	36	5	3	0
Tỷ lệ	87%	12,2%	7,3%	0 %

100% được đánh giá viên chức theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

Chỉ tiêu đánh giá VC theo NĐ 90/2020

Xếp loại	Xuất sắc	Tốt	Hoàn thành	Không hoàn thành
Số Lượng	8	34	2	0
Tỷ lệ	18%	77,2%	4,5%	0

100% CBQL, GV, NV được bồi dưỡng chính trị hè, viết bài thu hoạch, được tham gia các lớp tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nhiệm vụ được phân công.

Phấn đấu 100% CBQL, GV thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động và phong trào thi đua.

b) Giải pháp

Về cơ sở vật chất:

Khuyến khích CMHS mua bộ đồ dùng thiết bị cá nhân cho HS lớp 1,2, 3, 4, 5 Cuối năm học, động viên CMHS tặng lại bộ đồ dùng cho nhà trường để HS năm sau mượn.

Tiếp tục tham mưu đề UBND xã cải tạo sân và khu nhà ba tầng khu A.

Thuê dọn vệ sinh nhà vệ sinh để đảm bảo sạch sẽ, an toàn.

Về đội ngũ:

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

Tiếp tục đánh giá HT, PHT theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GDĐT Quy định về chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; đánh giá đội ngũ giáo viên theo 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo theo Thông tư 24/2020/TT- BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về Quy định sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo và Nghị định 71/2020/NĐ – CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

Cụ thể:

01 đ/c tiếp tục học đại học để hoàn thành khóa học trong năm 2025.

Đánh giá viên chức theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của Thủ tướng chính phủ.

Triển khai Chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT về việc Ban hành chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế BDTX; Thông tư số 08/VBHN-BGDĐT ngày 30/02/2022 Ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

Thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện tốt chương trình GDPT 2018; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; phân công giáo viên theo đúng năng lực đảm bảo đáp ứng tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

Cán bộ quản lý chú trọng công tác xây dựng kế hoạch năm học của trường, tổ khối chuyên môn, kế hoạch giảng dạy của giáo viên bám sát công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GD&ĐT, bám sát các chủ trương chung toàn ngành và đặc thù của từng địa phương, đơn vị. Việc xây dựng kế hoạch đổi mới trên tinh thần: từ kế hoạch của cá nhân giáo viên, tổ khối chuyên môn xây dựng thành kế hoạch chung, kế hoạch nhà trường được xây dựng thông qua việc tổng hợp, thống nhất giữa các tổ khối chuyên môn, bám sát tình hình thực tế địa phương và chủ trương của ngành.

Đối với giáo viên: Xây dựng kế hoạch chi tiết hàng tháng, hàng tuần về quản lý giáo dục tập thể lớp, kế hoạch áp dụng phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy; Chủ động lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh trong lớp mình phụ trách, đầu tư nhiều thời gian cho công tác chuẩn bị đồ dùng thực hành sử dụng đồ dùng trực quan trong dạy học.

Chú trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn, tận dụng nguồn lực của nhà trường để phát triển chất lượng đội ngũ thông qua việc tổ chức tập huấn chuyên môn do các giáo viên có năng lực trực tiếp bồi dưỡng đồng nghiệp trong trường; Tạo cơ hội cho từng cá nhân phát huy hết khả năng của mình; Xây dựng kế hoạch phát triển chuyên môn lâu dài cho nhà trường thông qua các mục tiêu cụ thể.

Khuyến khích cán bộ giáo viên tham gia xây dựng cộng đồng giáo viên sáng tạo theo kế hoạch số 1185/KH-SGDĐT ngày 13/8/2021 về việc xây dựng cộng đồng giáo viên sáng tạo tỉnh Nam Định tham gia chương trình Chuyên gia giáo dục Microsoft.

Các cuộc vận động và phong trào thi đua.

Tổ chức học tập, quán triệt nghiêm túc Chỉ thị 05-CT/TW và xây dựng kế hoạch thực hiện **học tập và làm theo các nội dung chủ yếu về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**. Mỗi cá nhân xác định các nội dung cụ thể và có biện pháp nâng cao hiệu quả học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về phong cách quần chúng, dân chủ, tự mình nêu gương; phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo; phong cách làm việc dân chủ, khoa học, kỷ lưỡng, cụ thể, tới nơi, tới chốn; phong cách ứng xử văn hóa, tinh tế, đầy tính nhân văn, thấm đậm tinh thần yêu dân, trọng dân, vì dân; phong cách nói đi đôi với làm, đi vào lòng người; nói và viết ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm; phong cách sống thanh cao, trong sạch, giản dị ... để học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Triển khai Cuộc vận động **“Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”** trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030. Tuyên truyền Cuộc vận động **“Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”** giai đoạn 2021-2030, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh về vị trí, vai trò, tác dụng của tập luyện thể dục thể thao trong việc nâng cao sức khỏe, thể lực, giáo dục đạo đức, ý chí, nhân cách, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong tình hình mới. Thông qua Cuộc vận động nhằm vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tự chọn cho mình môn thể thao phù hợp để tập luyện và tạo thói quen hoạt động, vận động hợp lý để nâng cao sức khỏe, thể chất và đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao trong nhà trường.

Phát động phong trào thi đua đảm bảo TTATGT trong ngành Giáo dục. Tổ chức phát động phong trào thi đua đảm bảo TTATGT; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật giao thông, “Văn hóa giao thông”, kiến thức về kỹ năng tham gia giao thông an toàn tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục ATGT cho học sinh trong các dịp cao điểm, kỳ nghỉ hè và phát động “Tháng cao điểm an toàn giao thông cho học sinh tới trường - tháng 9/2025”, vận động học sinh nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về an toàn giao thông trong năm học. Phối hợp với chính quyền, công an và các ngành liên quan tại xã triển khai ATGT theo chủ đề “Toàn dân thực hiện đã uống rượu bia, không lái xe”, “Toàn dân đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô, xe máy, xe đạp điện”; tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân do tai nạn giao thông”; thực hiện Chương trình “Vòng tay nhân ái chia sẻ nỗi đau tai nạn giao thông”. Triển khai các biện pháp bảo đảm trật tự ATGT tại khu vực cổng trường khi học sinh đến trường và tan trường để tránh ùn tắc giao thông. Kiểm tra, giám sát và nắm bắt tình hình thực hiện các quy định về ATGT hàng ngày đối với học sinh. Có hình thức xử lý kỷ luật phù hợp với những trường hợp học sinh vi phạm ATGT. Đưa việc chấp hành pháp luật về trật tự và ATGT là một tiêu chuẩn đánh giá hạnh kiểm học sinh và là tiêu chí thi đua hàng năm của nhà trường.

Phát động phong trào theo kêu gọi của các cấp các ngành.

Phát động phong trào làm đồ dùng dạy học tự làm, thiết kế bài giảng điện tử.

3. Nhiệm vụ 3: Đổi mới công tác quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản lý nhà trường, gắn với trách nhiệm của Hiệu trưởng.

3.1 Công tác Tài chính và Công khai cơ sở giáo dục.

a) Chỉ tiêu:

Làm tốt công tác dự toán năm học nắm sát với yêu cầu, sử dụng nguồn ngân sách nhà nước đúng mục đích, đúng Luật ngân sách, đúng các văn bản nhà nước quy định, đảm bảo kịp thời tạo điều kiện phục vụ hoạt động chuyên môn hoàn thành nhiệm vụ và đạt hiệu quả cao. Hồ sơ tài chính đúng theo quy định.

Thực hiện công khai theo Hướng dẫn thực hiện công tác công khai tại [Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT](#) và các văn bản khác.

b) Biện pháp

*** Công tác tài chính**

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học theo các quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc thực hiện quản lý thu, chi học phí và các khoản dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý năm học 2023- 2024; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.... Tăng cường kiểm tra công tác thu chi trong năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định, nhất là đầu năm học.

Hướng dẫn cho ban tài vụ lập sổ thu chi rõ ràng, rành mạch, đúng mẫu theo quy định. Chi các khoản đúng mục đích, đúng luật ngân sách và có hiệu quả.

Thống nhất việc quản lý tài sản do đ/c PHT phụ trách.

Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trong nhà trường phù hợp với tình hình thực tế.

*** Công tác công khai.**

Thành lập ban công khai trong nhà trường, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế công khai trong nhà trường trong năm học.

Thực hiện nghiêm túc công khai theo thông tư 09/2024/TT-BGDĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của BTC về việc Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư 90/2018/TT-BTC Sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/ 2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ bằng các hình thức: Công khai trong cuộc họp với cán bộ GV, NV; niêm yết công khai tại bảng tin nhà trường; đưa lên trang thông tin điện tử nhà trường <http://thvancao.ninhbinh.edu.vn/cong-khai>.

3.2 Đổi mới công tác kiểm tra nội bộ

a) Chỉ tiêu:

Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của quản lý; việc thực hiện nhiệm vụ được giao của nhà giáo; Kiểm tra hoạt động của tổ, khối chuyên môn, ban bộ phận.

b) Biện pháp:

Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ kiểm tra năm học trọng tâm, trọng điểm (chú trọng kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chuẩn bị, triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa GDPT 2018 theo hướng phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường theo quy định) và tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra có chất lượng, hiệu quả đảm bảo đúng quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra.

Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN. Thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết KNTC theo quy định của pháp luật; thực hiện công khai, minh bạch; kê khai tài sản, thu nhập theo đúng Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; chú trọng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

Các hoạt động nhà trường, các cuộc vận động được kế hoạch hóa 100%

Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ phù hợp với điều kiện thực tế thực hiện việc đổi mới kiểm tra đánh giá hiệu quả, thiết thực và phù hợp: xây dựng đội ngũ cốt cán các bộ môn vững về chuyên môn, nghiệp vụ dạy học làm nòng cốt trong các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá và phát triển năng lực đội ngũ giáo viên ở trường tiểu học. Trường tổ chức tập huấn về kiểm tra đánh giá cho đội ngũ giáo viên cốt cán; Khảo sát chất lượng theo hướng tích hợp theo chủ đề.

Các công văn hướng dẫn của cấp trên triển khai kịp thời tới giáo viên và phụ huynh học sinh (nếu có liên quan).

Ban giám hiệu phải luôn gương mẫu trong mọi lĩnh vực như tự học, tự rèn để nâng cao nhận thức, lập trường tư tưởng, cải tiến quản lý. Đặc biệt dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước tập thể, gây lòng tin với tập thể, nhân dân, phụ huynh học sinh.

Các kế hoạch, biện pháp luôn đảm bảo dân chủ công bằng, công khai.

Bám sát kế hoạch, hướng dẫn của Sở GD-ĐT, Phòng VHXXH xã để tổ chức kiểm tra giúp đỡ quản lý, GV, NV phấn đấu vươn lên.

Đảm bảo công tác tiếp dân đúng nguyên tắc.

3.3. Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn (SHCM) theo nghiên cứu bài học

a) Chỉ tiêu:

Tổ chức SHCM theo nghiên cứu bài học với tất cả các môn một cách hiệu quả, thiết thực, tạo cơ hội để giáo viên học hỏi, phát huy khả năng chuyên môn của bản thân.

b) Biện pháp

Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học tại các tổ, khối chuyên môn trong trường sinh hoạt chuyên môn theo các môn học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Động viên giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn qua mạng thông tin trực tuyến, tích cực đóng góp bài và tham gia “**Trường học kết nối**” hiệu quả.

Đưa sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học trở thành hoạt động thường xuyên, có chất lượng nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý trong chỉ đạo chuyên môn, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học, kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh... Thực hiện tốt việc đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học.

PHT cùng với tổ trưởng, tổ phó chuyên môn lập kế hoạch hội thảo chuyên đề theo từng tháng, đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, các tổ nghiên cứu bài dạy sau đó cử giáo viên dạy các tiết minh họa theo chuyên đề, tập trung trao đổi về nội dung, phương pháp và công tác chủ nhiệm. Mỗi giáo viên tự rút ra các bài học kinh nghiệm để nâng cao tay nghề chuyên môn của mình.

Các đ/c tổ trưởng chủ động lên kế hoạch mỗi buổi sinh hoạt có 1 đến 2 chủ đề cụ thể như: Đổi mới phương pháp dạy học; Rèn chữ giữ vở; Sử dụng đồ dùng dạy học; dạy học sinh giải toán qua mạng....; nâng cao chất lượng dạy các môn tự chọn, dạy các tiết học ngoài trời...

3.5 Công tác thi đua khen thưởng:

a) Chỉ tiêu :

100% tổ, cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua ngay từ đầu năm học. Nhà trường đăng ký thi đua ngay sau hội nghị CBQL, nhà giáo, người lao động.

Chi bộ Đảng: Hoàn thành Tốt thành nhiệm vụ.

Nhà trường được công nhận: Tập thể Lao động Xuất sắc

Đoàn, Đội : Đoàn xã tặng giấy khen.

Lao động Tiên tiến: 32 đồng chí.

Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 05 đồng chí.

UBND xã khen: 03 đồng chí.

Giám đốc Sở GD khen: 02 đồng chí.

Khen thưởng cho HS vào cuối năm học: HTXS đạt 30%; học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập và rèn luyện 45%. Khen đột xuất..

b) Biện pháp:

Thực hiện Chỉ thị số 35/CT - TW của Bộ chính trị về: “Đổi mới công tác thi đua - khen thưởng trong giai đoạn mới”, Nghị định số 56/CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của ngành về thi đua - khen thưởng.

Xây dựng các tiêu chí thi đua cụ thể để đánh giá đúng mức kết quả thực hiện nhiệm vụ từng thành viên trong trường đảm bảo công bằng và khách quan để công tác thi đua thực sự thúc đẩy phong trào của nhà trường. Các tiêu chí thi đua được xây dựng dựa trên ý thức, trách nhiệm, hiệu quả công việc và tầm ảnh hưởng của giáo viên trong việc duy trì vị thế của nhà trường đối với nhiệm vụ và vai trò của nhà trường trong cấp tiểu học. Các tổ bàn bạc thống nhất và đóng góp ý kiến vào tiêu chí thi đua của nhà trường và công đoàn. Ban thi đua tổng hợp ý kiến và hoàn thiện tiêu chí thi đua của năm học thông qua tiêu chí thi đua tại Hội nghị nhà giáo, CBQL giáo dục và người lao động đầu năm học.

Cán bộ quản lý tạo môi trường và cơ hội để giáo viên tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo thực hiện nhiệm vụ nhằm phát huy thế mạnh, tìm ra hướng đi mới phù hợp với nội lực của mỗi cá nhân.

Khuyến khích giáo viên viết sáng kiến kinh nghiệm trong công việc có tính ứng dụng cao nâng cao hiệu quả và năng suất công việc.

Bình bầu thi đua GV 02 lần /năm sau HKI và cuối năm học. Đánh giá thực hiện các tiêu chí thi đua theo tuần; tháng.

3.6. Công tác Đảng và các tổ chức, đoàn thể:

Tăng cường sự lãnh đạo của chi bộ, phát huy tính tiên phong gương mẫu của đảng viên trong nhà trường, quyết tâm xây dựng chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, làm tốt công tác phát triển Đảng. Chọn **cử 02 quần chúng** đi học lớp tìm hiểu về Đảng. Đẩy mạnh hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, Chi hội Chữ thập đỏ, Hội khuyến học để phối hợp với chuyên môn thực hiện tốt mọi nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục.

3.7. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy:

Thành lập Ban công nghệ thông tin ngay từ đầu năm học.

Tiếp tục khai thác tiện ích của công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục từ nhà trường đến các thành viên trong HĐGD. Tất cả các văn bản chỉ đạo từ trường đến các tổ chuyên môn, cá nhân, các biểu mẫu thống kê, báo cáo đều thông qua Email chung của trường và Email của các tổ chuyên môn, zalo chung của HĐSP....

Tất cả cán bộ, giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm Vnedu; Vnedu Teacher và các ứng dụng khác trong việc quản lý, trao đổi chia sẻ về học sinh hàng tuần, hàng tháng.

Nâng cao trình độ tin học cho cán bộ quản lý và giáo viên, tập trung tu sửa và nâng cấp hệ thống máy tính và đường truyền Internet.

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên lồng ghép với việc hướng dẫn học sinh tự học, tự tìm tài liệu học tập và nguồn tri thức liên quan đến bài học có trên nguồn internet, định hướng cho các em có thói quen tự học, tự nghiên cứu qua nhiều nguồn tư liệu khác nhau. GV tận dụng tối đa các nguồn học liệu trên Internet thông qua máy tính, tivi có kết nối mạng.

3.8. Công tác bán trú

Xây dựng kế hoạch bán trú rõ ràng, chi tiết, phù hợp với các văn bản chỉ đạo của cấp trên và đồng thuận nhất trí của phụ huynh HS.

Bữa ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng cần thiết, đảm bảo sức khỏe của HS và giá tiền của bữa ăn.

Lập sổ sách công tác bán trú đầy đủ theo quy định

Tài chính công khai minh bạch theo quy định.

4. Nhiệm vụ 4: Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phát huy hiệu quả trường chuẩn quốc gia mức II, trường Xanh- Sạch- Đẹp- An toàn. Công tác kiểm định, thư viện thân thiện.

4.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

a) Chỉ tiêu:

Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học .

Huy động và duy trì 100% trẻ trong độ tuổi Tiểu học ra lớp trong đó chú ý trẻ ABE và 6 tuổi.

Hồ sơ đầy đủ, sạch, số liệu chính xác

Các tỷ lệ phổ cập đạt: 100%

Công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3

b) Biện pháp:

Trên cơ sở điều tra và bàn giao từ Trường Mầm non, nhà trường nắm chắc sĩ số trẻ 6 tuổi để huy động 100% học sinh ra lớp đúng thời gian quy định.

Phân công giáo viên phụ trách lớp, xóm điều tra để làm tốt công tác chủ nhiệm cũng như kết hợp lãnh đạo, ban khuyến học vận động, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn ra lớp kịp thời.

Nâng cao chất lượng giáo dục để thu hút học sinh đồng thời giảm tỷ lệ lưu ban để duy trì sĩ số và nâng cao tỷ trọng.

Nhà trường có sổ theo dõi hàng ngày việc đi học chuyên cần học sinh và coi việc duy trì sĩ số là một chỉ tiêu thi đua.

Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận theo tiêu chí của Nghị định 20/2014/NĐ-CP, Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 quy định về điều kiện công nhận chuẩn PCGD-XMC, đảm bảo phản ánh đúng tình hình thực tế; triển khai nghiêm túc phần mềm phổ cập về quản lý dữ liệu; tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục, củng cố, duy trì chuẩn Mức độ 3.

4.2. Phát huy hiệu quả trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức II, trường tiểu học đạt chuẩn Xanh – Sạch – Đẹp & An toàn và Thư viện thân thiện.

a) Chỉ tiêu

Phát huy tốt hiệu quả trường chuẩn quốc gia trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, cải tạo cảnh quan trường lớp.

Thư viện hoạt động theo mô hình Room to Read

b) Biện pháp:

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và đánh giá công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 và các quy định của Sở GD-ĐT Ban hành quy định công nhận trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

Tham mưu UBND xã xây dựng CSVC cho nhà trường theo lộ trình của kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2025-2030, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ giáo dục về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Chú trọng tới công trình vệ sinh đặc biệt là công trình vệ sinh học sinh; Có kế hoạch nâng cấp nhà vệ sinh đạt chuẩn theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 8793 : 2011; Quan tâm giáo dục học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh chung; Xây dựng kế hoạch hướng dẫn học sinh tự dọn dẹp vệ sinh trong khuôn viên nhà trường.

Khai thác triệt để trang thiết bị đồ dùng hiện có; Nhân rộng các điển hình trong phong trào tự làm thiết bị dạy học, sử dụng hiệu quả góc hỗ trợ giáo dục trong đổi mới phương pháp, nâng cao khả năng tự học của học sinh.

Phát huy hiệu quả thư viện lớp, thư viện trường trong công tác giáo dục toàn diện. Tổ chức tập huấn đối với cán bộ quản lý, nhân viên thư viện và giáo viên theo Mô hình thư viện thân thiện của dự án Room to Read nhằm nâng cao kỹ thuật tổ chức thư viện, thay đổi cách quản lý thư viện đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu tự học của giáo viên và kích thích nhu cầu tìm kiếm thông tin của học sinh. Sắp xếp thời khóa biểu phù hợp để các lớp được học các tiết dạy đọc trên thư viện đạt hiệu quả.

Giáo dục HS ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường; tích cực trồng và chăm sóc rau, cây xanh...Phân công từng vườn, từng khu vực cho các lớp phụ trách và làm vệ sinh, trồng và chăm sóc cây. Cải tạo việc trồng và chăm sóc cây ở vườn trường, khai thác hiệu quả vườn trường trong việc đổi mới phương pháp và môi trường dạy học. Xây dựng nền nếp chăm sóc và bảo vệ cây xanh, tiếp tục bổ sung trồng những thảm cây xanh tạo không gian tươi mát

Thành lập Ban chỉ đạo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường; Ban an toàn giao thông, Ban thường trực phòng chống bệnh dịch Xây dựng và thực hiện kế hoạch theo các văn bản hướng dẫn để đảm bảo an toàn cho HS khi ở trường cũng như trên đường về nhà.

4.3. Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3.

a) Chỉ tiêu: Làm tốt công tác tự đánh giá theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

b) Biện pháp: Phân công giáo viên phụ trách các tiêu chuẩn; cập nhật, bổ sung minh chứng của các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục, cụ thể:

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

5. Nhiệm vụ 5: Công tác truyền thông về CTGDPT 2018, công tác phòng chống dịch bệnh và xã hội hóa giáo dục.

a) Chỉ tiêu:

Làm tốt công tác truyền thông về giáo dục, đặc biệt là thực hiện chương trình GDPT 2018.

CMHS, cộng đồng, lãnh đạo địa phương hiểu và chia sẻ với nhà trường trong việc triển khai các nhiệm vụ của năm học, thông cảm, chia sẻ, quan tâm đến những khó khăn của nhà trường.

Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh học đường.

b) Biện pháp

Đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của ngành về đổi mới và phát triển giáo dục; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin trong xã hội.

Để công tác truyền thông mang lại hiệu quả thực chất, nhà trường tăng cường thông tin với chính quyền, tuyên truyền tới nhân dân địa phương, các bậc phụ huynh và cộng đồng về những đổi mới của Ngành Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt là việc triển khai đổi mới chương trình GDPT 2018.

Làm tốt công tác tuyên truyền đến CMHS, đến cộng đồng về việc đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định đánh giá học sinh tiểu học từ ngày 20/10/2020 để mọi người hiểu về mục tiêu, cách thức đánh giá học sinh tiểu học hiện nay.

Lãnh đạo nhà trường yêu cầu giáo viên thường xuyên theo dõi, tìm hiểu thông tin về đổi mới Chương trình, sách giáo khoa ở cấp Tiểu học thông qua các phương tiện truyền thông (báo viết, báo nói, báo hình, báo điện tử) chính thống đã được các cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động và lưu hành.

Để công tác truyền thông trong năm học tới cũng như những năm học tiếp theo đạt hiệu quả cao, ngoài sự quan tâm chỉ đạo của các cấp quản lý thì mỗi cán bộ, giáo viên trong các nhà trường phải là một “truyền thông viên”; đồng thời mỗi học sinh phải là những “cộng tác viên” tuyên truyền tích cực và hiệu quả đến gia đình và cộng đồng.

Tiếp tục phân công cán bộ, giáo viên viết các chuyên đề truyền thông về giáo dục tiểu học để gửi đăng tải trên Website. Các bài viết tập trung vào các nội dung như: Quán triệt các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành trong năm học; nâng cao hiểu

biết về Chương trình giáo dục phổ thông 2018; xây dựng nông thôn mới góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tại các đơn vị nhà trường; huy động sự tham gia của cộng đồng góp phần duy trì bền vững mô hình dạy học hai buổi/ngày; phát huy hiệu quả trường chuẩn Quốc gia và phổ cập giáo dục tiểu học; huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường và rèn kỹ năng sống cho học sinh góp phần thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục; giải pháp nâng cao chất lượng dạy học các môn ở trường tiểu học; xây dựng hoạt động trải nghiệm sáng tạo; công tác xã hội hóa giáo dục; phòng chống thiên tai biến đổi khí hậu tác động đến trường tiểu học; phòng chống xâm hại trẻ em; tổ chức các hoạt động ngoại khóa; hoạt động tư vấn tâm lý học đường trong trường tiểu học; truyền thông về các giải pháp sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh;...

Tổ chức họp CMHS 3 lần/năm học, kiện toàn Ban đại diện CMHS các lớp, Ban đại diện CMHS nhà trường theo đúng quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

Phối hợp với Hội CMHS, với các tổ chức đoàn thể tham gia cùng nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

Củng cố và kiện toàn công tác y tế trường học. Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác y tế trường học. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh vào đầu năm học và có hồ sơ quản lý sức khỏe học sinh. Đảm bảo an toàn vệ sinh trường học, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

6. Nhiệm vụ 6: Tổ chức các hoạt động giáo dục

a) Chỉ tiêu:

Giáo viên:

100% tham gia thi GVĐG cấp trường, trong đó có tới 50 % GV đạt GVĐG trở lên.

Hội thi Giáo viên giỏi cấp tỉnh có GV tham gia và đạt giải.

Hội thi TDTT cấp tỉnh phân đầu tham gia đủ các nội dung và đạt kết quả cao.

Hội thi Viết chữ Đúng và Đẹp phân đầu có nhiều học sinh dự thi cấp Tỉnh

Viết sáng kiến kinh nghiệm có 15 sáng kiến đạt cấp cơ sở và 6 sáng kiến đạt cấp ngành

Học sinh: Động viên HS tham gia tạo sân chơi bổ ích giúp các em rèn luyện và phát triển nhân cách như:

Giải Toán; Khoa bằng Tiếng Anh; Trạng Nguyên Tiếng Việt....

Có sản phẩm Stem dự thi cấp trường.... đạt giải.

Tổ chức thi văn nghệ, TĐTT chào mừng Ngày Nhà giáo VN 20/11.

b) Biện pháp

Tổ chức tốt Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường theo Thông tư số 22/201/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông;

Lập hoạch tổ chức hội thi GVDG cấp trường, thành lập Ban Tổ chức, thành lập Ban Giám khảo theo quy định. Các tổ chuyên môn lập kế hoạch hội thi, từng giáo viên đăng kí nội dung thi và thời gian cụ thể; đ/c Phó Hiệu trưởng lập kế hoạch chung, qua hội thi cấp trường chọn GV thi GVG cấp tỉnh.

Phân công : Mỗi tổ có ít nhất 1 GV tham dự cấp trên.

* Giao lưu viết chữ đúng và đẹp: Phát động phong trào rèn chữ, giữ vở từ đầu năm học; 100% học sinh tham gia thi viết chữ đẹp cấp trường hàng tháng.

* Kiểm tra viết chữ đúng - đẹp theo tháng, quý, năm học. Bài viết được lưu trữ cuối kì 1 và cuối năm học, các lớp chọn bài dự thi cấp trường, trường chọn bài dự thi cấp Huyện.

* Hội thi TĐTT cấp huyện: Phát hiện và bồi dưỡng HS có sở thích, năng khiếu các môn điền kinh, cờ vua, bóng bàn.

Phân công:

Đ/c Anh; Ngọc; Phương phụ trách nội dung: Điền kinh, cờ vua. Bóng bàn.

Khuyến khích HS tích cực tham gia các Câu lạc bộ (Toán tuổi thơ, Văn tuổi thơ, Olympic tiếng Anh, Nghệ thuật): động viên, khuyến khích học sinh các lớp mua tập san Toán tuổi thơ. Tổ chức cho giáo viên, học sinh đọc và tham gia viết bài trên tập san Giáo dục, tạp chí Giáo dục Tiểu học, tạp chí Toán tuổi thơ, Văn tuổi thơ, báo Thiếu niên Tiền phong... tham gia các cuộc thi liên ngành tổ chức như thi vẽ tranh ý tưởng trẻ thơ, thi viết thư UPU, chung tay vì ATGT...

Tổ chức trình diễn thời trang cấp trường: mỗi lớp tối thiểu 2 bộ.

III. PHÂN BỐ NGUỒN LỰC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch năm học và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục. (Phụ lục: 1A)

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn để chỉ đạo công tác chuyên môn cho giáo viên.

2. Đối với Phó hiệu trưởng:

Cùng Hiệu trưởng quản lý kế hoạch và nội dung thực hiện.

Tham mưu hiệu trưởng phân công chuyên môn cho cán bộ, giáo viên theo đúng với các quy định của ngành. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các tổ chuyên môn thực hiện kế hoạch.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 5 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn:

Xây dựng kế hoạch triển khai CTGDPT 2018 của tổ/nhóm chuyên môn theo kế hoạch của nhà trường; dự báo những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những giải pháp giải quyết khó khăn khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện CTGDPT 2018.

Thường xuyên giám sát, hỗ trợ công việc của các thành viên trong tổ/nhóm chuyên môn để kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc và đề xuất với nhà trường các biện pháp xử lý. Tổng hợp ý kiến và báo cáo lãnh đạo nhà trường trong quá trình thực hiện CTGDPT 2018.

4. Đối với giáo viên:

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

5. Đối với Tổng phụ trách Đội:

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

6. Đối với nhân viên thư viện:

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

7. Nhân viên y tế

Quản lý hoạt động chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn trường học.

Xây dựng kế hoạch y tế, kế hoạch phòng chống dịch .

Thực hiện chăm sóc sức khỏe cho CB, GV, NV, HS.

Làm công tác tư vấn tâm lý, hỗ trợ giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

8. Nhân viên kế toán

Xây dựng kế hoạch thu, chi thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch giáo dục.

Thực hiện thu – chi đảm bảo theo nguyên tắc tài chính, đúng kế hoạch, tiết kiệm, hiệu quả.

Báo cáo tài chính công khai theo quy định.

Phần III

KẾ HOẠCH HÀNG THÁNG

Tháng/ năm	Nội dung công việc	Người phụ trách	Điều chỉnh
9	- Họp hội đồng, phân công chuyên môn.	BGH	
	- Chuẩn bị đk và tổ chức lễ khai giảng.	BGH..	
	- Xây dựng kế hoạch năm học và triển khai chương trình theo quy định.	HT	
	- Quản lý và giáo viên tham gia SHCM cấp trường, cấp Cụm	BGH..	
	- Điều tra phổ cập nhập dữ liệu vào phần mềm, hoàn thành thống kê phổ cập.	BGH	
	- Tổ chức cho học sinh Kiện toàn ban cán sự của trường, của lớp.	GVCN	
	- Tổ chức phân công và hoàn thiện Hồ sơ chuẩn.	BGH	
	- Tổ chức trang trí lớp học, xây dựng lớp học theo mô hình kiểu mới.	GVCN	
	- Các bộ phận xây dựng KH...	GV	
	- Triển khai phát động các cuộc thi....	GVCN	
Tháng 10	- Kiểm tra nền nếp đầu năm học.	BGH + CBGV	
	- Duyệt kế hoạch các bộ phận.	TTCM	
	- Chỉ đạo giáo viên phân loại đối tượng học sinh để có kế hoạch phụ đạo HS yếu; tăng cường rèn kỹ năng sống cho học sinh.	TTCM	
	- Triển khai sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học với các nội dung phù hợp.	TTCM	

	- Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.	BGH	
	- Họp phụ huynh và kiện toàn ban đại diện cha mẹ học sinh.	GVCN	
	- Tổ chức Hội thi GV Giỏi cấp trường.	BGH	
	- Tổ chức Hội nghị viên chức và người lao động.	GVCN	
Tháng 11	-Phát động phong trào thi đua dạy tốt - học tốt chào mừng ngày 20/11.	BGH GVCN	
	- Tổ chức Hội thi GV Giỏi; GVCNG cấp trường.	BGH	
	- Tổ chức cho HS sưu tầm về NS Văn Cao	GVCN	
	- Tổ chức cho học sinh thi viết chữ đúng, đẹp, chọn đội tuyển và thi theo Bài của trường hoặc Sở.		
	- Tổ chức kỷ niệm ngày 20/11	BGH	
	- Tổ chức kiểm tra giữa kỳ cho K4.5	GVCN	
	- Tổ chức Giao lưu Stem cấp trường	BGH	
	- Thi TDTT giáo viên...	GVCN	
Tháng 12	- Tiếp tục luyện chữ đúng, đẹp	GVCN	
	- Phát động phong trào thi đua trong học sinh chào mừng ngày Quốc phòng toàn dân 22/12.	Hà, Yên	
	- Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I.		
Tháng 01	- Hoàn thiện việc đánh giá kết quả học tập của học sinh cuối học kỳ I.	BGH	
	- Tập trung bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh yếu ở các khối lớp.	GVCN	
	- Sinh hoạt chuyên môn theo tổ khối, rút kinh nghiệm kết quả KTĐK lần I	BGH	
	- Tiếp tục kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề đối với giáo viên.	GVCN	
	- Thi viết chữ đúng, đẹp .	BGH	
	- Tiếp tục tổ chức cho HS tham gia IOE, Toán...tiếng Anh, GTTM trên mạng Internet...	GVCN	

Tháng 02	- Tổ chức cho GV và HS nghỉ tết Nguyên đán.	HT	
	- Tập trung chỉ đạo và rèn nề nếp học sinh.	Hà, Yên	
	- Tập trung bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh yếu ở các khối lớp.	GV	
	- Tiếp tục tổ chức cho HS tham gia giải Toán, tiếng Anh, GTTM trên mạng Internet;	GVCN	
	- Sinh hoạt chuyên môn theo tổ khối	Hà, Yên	
	- Thi viết chữ đúng, đẹp.	BGH	
	- Kiểm tra chuyên đề giáo viên	BGH	
Tháng 03	- Tổ chức kiểm tra giữa kỳ cho K4.5	GVCN	
	- Tổ chức kỷ niệm ngày 08/3 và 26/3.	CTCD, BTĐ	
	- Luyện đội tuyển HS thi viết chữ đúng và đẹp, thi TNTV cấp Tỉnh		
	- Luyện tập đội tuyển TDTT, năng khiếu âm nhạc	GV	
	- Sinh hoạt chuyên môn theo tổ khối	Hà, Yên	
Tháng 4	- Rà soát toàn bộ hồ sơ, sổ sách phổ cập.	Hà, Yên	
	- Hoạt động kỉ niệm ngày 30/4 và 01/5	GVCN	
	- Hoàn thiện hồ sơ kiểm tra chuyên môn giáo viên.	Hà, Yên	
	- Sinh hoạt chuyên môn Cụm lớp 5	Hà, Yên	
	- Thi chữ viết đúng, đẹp dự thi cấp tỉnh	GVCN	
	- Khảo sát chất lượng của Sở	GVCN	
Tháng 5	- Tập trung ôn tập toàn bộ nội dung chương trình	GVCN	
	- Rà soát lại hồ sơ học sinh.	GVCN	
	- Kiểm tra dân chủ hồ sơ, sổ sách chuyên môn.	BGH	
	- Chấm SKKN cấp trường	HĐKH	
	- Kiểm tra chất lượng cuối năm.	BGH	
	- Hoàn thiện việc đánh giá học sinh cuối năm học.	BGH	
	- Xét công nhận học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học	BGH	

- Tổng kết năm học, bàn giao học sinh về địa phương.	BGH
- Bàn giao học sinh lớp 5 cho THCS.	BGH
- Phân công trực hè	BGH

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2025-2026
(Phụ lục 1A)

STT	Họ và tên	Nữ	Ngày sinh	Đăng viên	Trình độ	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công
		(x)					
1	Phạm Thanh Sơn		9/3/1975	x	ĐH	HT	Phụ trách chung
2	Nguyễn Thị Hà	x	9/8/1976	x	ĐH	P.HT	PC,CM,NN ...
3	Hoàng Thị Yên	x	28/01/1972	x	ĐH	P.HT	CM,PC,NN. .
4	Lê Thị Quyên	x	5/2/1976	x	ĐH	GV	Dạy lớp 1
5	Phạm Thu Hiền	x	12/1/1975	x	ĐH	GV	Dạy lớp 1
6	Nguyễn Thùy Linh	x	23/10/1999		ĐH	GV	Dạy lớp 1
7	Phạm T.Thanh Hồng	x	1/4/1972	x	ĐH	GV	Dạy lớp 1
8	Nguyễn Thị Nguồn	x	21/07/1979	x	ĐH	GV	Dạy lớp 1
9	Bùi Thị Như Sâm	x	11/6/1989		ĐH	GV	Dạy lớp 1
10	Phạm Thị Tuyết	x	8/12/1977	x	ĐH	GV	Dạy lớp 2
11	Phạm Thị Minh Hoa	x	21/11/1972	x	ĐH	GV	Dạy lớp 2
12	Ngô Thị Thanh Vân	x	4/1/1973	x	ĐH	GV	Dạy lớp 2
13	Hoàng Bảo Thoa	x	06/03/1993	x	ĐH	GV-TP	Dạy lớp 2
14	Nguyễn T.Thanh Hiếu	x	28/07/1989	x	ĐH	GV	Dạy lớp 2
15	Nguyễn Thị Hào	x	12/7/1974	x	ĐH	GV	Dạy lớp 2
16	Phạm Hải Anh	x	1/12/1971	x	ĐH	GV	Dạy lớp 3
17	Vũ Thị Hương Lan	x	1/12/1978	x	ĐH	GV	Dạy lớp 3
18	Phạm Thị Là	x	16/04/1978	x	ĐH	GV	Dạy lớp 3
19	Vũ Thị Lam	x	10/8/1989	x	ĐH	GV. TT	Dạy lớp 3
20	Nguyễn Thị Nguyệt	x	20/01/1975	x	ĐH	GV	Dạy lớp 3
21	Vũ Thị Tuyết Thanh	x	13/12/1981	x	ĐH	GV	Dạy lớp 4
22	Vũ Thị Thanh Hương	x	26/08/1971	x	ĐH	GV	Dạy lớp 4
23	Bùi Thị Bông	x	9/4/1974		ĐH	GV	Dạy lớp 4
24	Trần Thị Mai Hương	x	3/12/1986	x	ĐH	GV-TT	Dạy lớp 4
25	Trần Thị Hồng Duyên	x	29/7/1997		ĐH	GV	Dạy lớp 4
26	Bùi Lệ Thúy	x	25/01/1972	x	ĐH	GV	Dạy lớp 5
27	Phạm T Thanh Thủy	x	20/11/1977	x	ĐH	GV	Dạy lớp 5
28	Phạm Quỳnh Nga	x	15/08/1972	x	ĐH	GV	Dạy lớp 5

29	Dương Thị Thuận	x	26/12/1974	x	ĐH	GV.TP	Dạy lớp 5
30	Phạm Thị Hồng Thắm	x	7/11/1988	x	ĐH	GV	Dạy lớp 5
31	Trần Thị Thu Hằng	x	5/4/1985	x	ĐH	GV	Dạy AN
32	Vũ Ngọc Minh		21/01/1982	x	ĐH	GV.TPT	Dạy MT
33	Vũ Tiến Huyền		22/11/1988		ĐH	GV	Dạy MT
34	Đỗ Đức Ngọc		13/08/1992		ĐH	GV	Dạy TD
35	Phạm Thị Lan Anh	x	19/05/1989		ĐH	GV	Dạy TD
36	Phạm T.Thu Phương	x	23/12/1987		ĐH	GV	Dạy TD
37	Phan Thị Ngà	x	21/3/1988	x	ĐH	GV	Dạy Tin
38	Nguyễn Thị Thủy	x	20/10/1990		ĐH	GV	Dạy Tin
39	Nguyễn T Lan Phương	x	4/11/1991		ĐH	GV	Dạy TA
40	Trần Thị Thanh Thu	x	7/6/1993		CD	GV	Dạy TA
41	Đặng Thị Tường Vi	x	6/12/1988		ĐH	GV	Dạy TA
42	Trần Thị Chuyên	x	7/10/1984	x	ĐH	NV TQ	Thư viện
43	Bùi Minh Phương	x	8/9/1985		TC	NV. TT	Y tế
44	Vũ Thị Thắm	x	15/04/1987	x	CD	NV	Kế toán

Trên đây là kế hoạch Năm học 2025 - 2026 của trường Tiểu học Văn Cao, trân trọng đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đoàn kết, quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Phòng VHXH;
- Các tổ chuyên môn;
- Website nhà trường;
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thanh Sơn